

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh năm 2025

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 390/TTr-CP và Đề án số 391/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 424/BC-UBPLTP15 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh

Trên cơ sở Đề án số 391/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tượng Sơn, Thạch Thắng và Thạch Lạc thành xã mới có tên gọi là **xã Thạch Lạc**.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thạch Trị, Thạch Hội và Thạch Văn thành xã mới có tên gọi là **xã Đồng Tiến**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đình Bàn, Thạch Hải và Thạch Khê thành xã mới có tên gọi là **xã Thạch Khê**.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cẩm Vịnh, Thạch Bình, Cẩm Thành và Cẩm Bình thành xã mới có tên gọi là **xã Cẩm Bình**.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Kỳ Phong, Kỳ Bắc và Kỳ Xuân thành xã mới có tên gọi là **xã Kỳ Xuân**.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Kỳ Đồng và các xã Kỳ Giang, Kỳ Tiến, Kỳ Phú thành xã mới có tên gọi là **xã Kỳ Anh**.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Kỳ Tân và xã Kỳ Hoa thành xã mới có tên gọi là **xã Kỳ Hoa**.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Kỳ Tây, Kỳ Trung và Kỳ Văn thành xã mới có tên gọi là **xã Kỳ Văn**.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Kỳ Thọ, Kỳ Thu và Kỳ Khang thành xã mới có tên gọi là **xã Kỳ Khang**.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Lâm Hợp và xã Kỳ Lạc thành xã mới có tên gọi là **xã Kỳ Lạc**.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Kỳ Sơn và xã Kỳ Thượng thành xã mới có tên gọi là **xã Kỳ Thượng**.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Cẩm Xuyên, xã Cẩm Quang và xã Cẩm Quan thành xã mới có tên gọi là **xã Cẩm Xuyên**.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thiên Cẩm xã Nam Phúc Thăng và xã Cẩm Nhượng thành xã mới có tên gọi là **xã Thiên Cẩm**.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cẩm Mỹ, Cẩm Thạch và Cẩm Duệ thành xã mới có tên gọi là **xã Cẩm Duệ**.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cẩm Thịnh, Cẩm Hà và Cẩm Hưng thành xã mới có tên gọi là **xã Cẩm Hưng**.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cẩm Minh, Cẩm Sơn và Cẩm Lạc thành xã mới có tên gọi là **xã Cẩm Lạc**.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cẩm Lĩnh, Cẩm Lộc và Cẩm Trung thành xã mới có tên gọi là **xã Cẩm Trung**.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cẩm Dương và xã Yên Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Hòa**.

19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thạch Hà, xã Thạch Long và xã Thạch Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Thạch Hà**.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ngọc Sơn và xã Lưu Vĩnh Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Toàn Lưu**.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Việt Tiến và xã Thạch Ngọc thành xã mới có tên gọi là **xã Việt Xuyên**.

22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thạch Kênh, Thạch Liên và Ích Hậu thành xã mới có tên gọi là **xã Đông Kinh**.

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nam Điền và xã Thạch Xuân thành xã mới có tên gọi là **xã Thạch Xuân**.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Lộc Hà và các xã Bình An, Thịnh Lộc, Thạch Kim thành xã mới có tên gọi là **xã Lộc Hà**.

25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Lộc và xã Hồng Lộc thành xã mới có tên gọi là **xã Hồng Lộc**.

26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thạch Mỹ, Thạch Châu, Phù Lưu và Mai Phụ thành xã mới có tên gọi là **xã Mai Phụ**.

27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Nghèn và xã Thiên Lộc thành xã mới có tên gọi là **xã Can Lộc**.

28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thuận Thiện và xã Tùng Lộc thành xã mới có tên gọi là **xã Tùng Lộc**.

29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Khánh Vĩnh Yên, Thanh Lộc và Gia Hanh thành xã mới có tên gọi là **xã Gia Hanh**.

30. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Kim Song Trường, Thường Nga và Phú Lộc thành xã mới có tên gọi là **xã Trường Lưu**.

31. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Sơn Lộc, Quang Lộc và Xuân Lộc thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Lộc**.

32. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Đồng Lộc, xã Thượng Lộc và xã Mỹ Lộc thành xã mới có tên gọi là **xã Đồng Lộc**.

33. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tiên Điền và các xã Xuân Yên, Xuân Mỹ, Xuân Thành thành xã mới có tên gọi là **xã Tiên Điền**.

34. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Xuân An và các xã Xuân Giang, Xuân Hồng, Xuân Viên, Xuân Lĩnh thành xã mới có tên gọi là **xã Nghi Xuân**.

35. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cương Gián, Xuân Liên và Cổ Đạm thành xã mới có tên gọi là **xã Cổ Đạm**.

36. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đan Trường, Xuân Hải, Xuân Hội và Xuân Phổ thành xã mới có tên gọi là **xã Đan Hải**.

37. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Đức Thọ và các xã Tùng Anh, Hòa Lạc, Tân Dân thành xã mới có tên gọi là **xã Đức Thọ**.

38. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đức Lạng, Tân Hương và Đức Đồng thành xã mới có tên gọi là **xã Đức Đồng**.

39. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quang Vĩnh, Bùi La Nhân và Yên Hồ thành xã mới có tên gọi là **xã Đức Quang**.

40. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thanh Bình Thịnh, Lâm Trung Thủy và An Dũng thành xã mới có tên gọi là **xã Đức Thịnh**.

41. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Trường Sơn, Tùng Châu và Liên Minh thành xã mới có tên gọi là **xã Đức Minh**.

42. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phố Châu và các xã Sơn Phú, Sơn Bằng, Sơn Ninh, Sơn Trung thành xã mới có tên gọi là **xã Hương Sơn**.

43. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tây Sơn và xã Sơn Tây thành xã mới có tên gọi là **xã Sơn Tây**.

44. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Châu Bình, Tân Mỹ Hà và Mỹ Long thành xã mới có tên gọi là **xã Tứ Mỹ**.

45. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Sơn Lâm, Quang Diệm và Sơn Giang thành xã mới có tên gọi là **xã Sơn Giang**.

46. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Sơn Lễ, An Hòa Thịnh và Sơn Tiến thành xã mới có tên gọi là **xã Sơn Tiến**.

47. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Sơn Lĩnh và xã Sơn Hồng thành xã mới có tên gọi là **xã Sơn Hồng**.

48. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hàm Trường và xã Kim Hoa thành xã mới có tên gọi là **xã Kim Hoa**.

49. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Vũ Quang và các xã Hương Minh, Quang Thọ, Thọ Điền thành xã mới có tên gọi là **xã Vũ Quang**.

50. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ân Phú, Đức Giang và Đức Lĩnh thành xã mới có tên gọi là **xã Mai Hoa**.

51. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đức Bồng, Đức Hương và Đức Liên thành xã mới có tên gọi là **xã Thượng Đức**.

52. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hương Khê, xã Hương Long và xã Phú Gia thành xã mới có tên gọi là **xã Hương Khê**.

53. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hương Giang, Hương Thủy và Gia Phố thành xã mới có tên gọi là **xã Hương Phố**.

54. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Lộc Yên, Hương Trà và Hương Đô thành xã mới có tên gọi là **xã Hương Đô**.

55. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Điền Mỹ và xã Hà Linh thành xã mới có tên gọi là **xã Hà Linh**.

56. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hòa Hải, Phúc Đồng và Hương Bình thành xã mới có tên gọi là **xã Hương Bình**.

57. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hương Trạch, Hương Liên và Phúc Trạch thành xã mới có tên gọi là **xã Phúc Trạch**.

58. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hương Lâm, Hương Vĩnh và Hương Xuân thành xã mới có tên gọi là **xã Hương Xuân**.

59. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Bắc Hà, Thạch Quý, Tân Giang, Thạch Hưng, Nam Hà, Trần Phú, Hà Huy Tập, Văn Yên và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Đại Nài thành phường mới có tên gọi là **phường Thành Sen**.

60. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Thạch Trung, Đồng Môn, Thạch Hạ và xã Hộ Độ thành phường mới có tên gọi là **phường Trần Phú**.

61. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Lâm Hương, xã Thạch Đài và phần còn lại của phường Đại Nài sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 59 Điều này thành phường mới có tên gọi là **phường Hà Huy Tập**.

62. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Kỳ Long, phường Kỳ Thịnh và toàn bộ diện tích tự nhiên của xã Kỳ Lợi thành phường mới có tên gọi là **phường Vững Áng**.

63. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hưng Trí, phường Kỳ Trinh, xã Kỳ Châu và một phần quy mô dân số của xã Kỳ Lợi thành phường mới có tên gọi là **phường Sông Trí**.

64. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Kỳ Nam, Kỳ Phương, Kỳ Liên và phần quy mô dân số còn lại của xã Kỳ Lợi sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 63 Điều này thành phường mới có tên gọi là **phường Hoàn Sơn**.

65. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Kỳ Ninh, xã Kỳ Hà và xã Kỳ Hải thành phường mới có tên gọi là **phường Hải Ninh**.

66. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Bắc Hồng, Đức Thuận, Trung Lương và xã Xuân Lam thành phường mới có tên gọi là phường **Bắc Hồng Lĩnh**.

67. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Nam Hồng, phường Đậu Liêu và xã Thuận Lộc thành phường mới có tên gọi là **phường Nam Hồng Lĩnh**.

68. Sau khi sắp xếp, tỉnh Hà Tĩnh có 69 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 60 xã và 09 phường; trong đó có 58 xã, 09 phường hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều này và 02 xã không thực hiện sắp xếp là xã Sơn Kim 1 và xã Sơn Kim 2.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.

2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

3. Chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã trước sắp xếp tiếp tục hoạt động cho đến khi chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp chính thức hoạt động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, chính quyền địa phương các đơn vị hành chính liên quan đến việc thực hiện sắp xếp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Giao Chính phủ, căn cứ vào Nghị quyết này và Đề án số 391/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, tổ chức việc xác định chính xác diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp xã và công bố công khai trước

ngày 30 tháng 9 năm 2025; đồng thời, khẩn trương triển khai công tác đo đạc, xác định phạm vi ranh giới của các đơn vị hành chính trên thực địa để lập hồ sơ về địa giới đơn vị hành chính theo quy định.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. 

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cục Thống kê, Bộ Tài chính;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, Ủy ban MTTQVN tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: HC, PLTP.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn